

Số: 254/2023/QĐST-HNGĐ

T, ngày 29 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 216/2023/TLST/HNGĐ ngày 12 tháng 9 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn : Chị Phạm Thị X - Sinh năm 1990

Địa chỉ: X 5, xã Q, huyện T, tỉnh T

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1982

Địa chỉ : X 5, xã Q, huyện T, tỉnh T.

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57; Điều 81; Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24; Khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị X và anh Nguyễn Văn T
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Phạm Thị X và anh Nguyễn Văn T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị X có 01 con chung là Nguyễn Tấn S, sinh ngày 03/10/2013 .

Ly hôn : Chị Phạm Thị X được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung anh

Nguyễn Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con chung .

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản: Hai bên thống nhất thỏa thuận: Vợ chồng tự chia, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về công nợ: Hai bên thảo thuận : vợ chồng không cso công nợ chung, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Phạm Thị X và anh Nguyễn Văn T thỏa thuận: Chị X chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000đ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị X đã nộp theo biên lai thu số 0016277 ngày 12/9/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T; Chị X được nhận lại số tiền 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Chị Hoàng Thị X
- Viện kiểm sát nhân dân huyện T;
- UBND xã Q, huyện T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Đăng Tuấn